

HƯỚNG DẪN

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giúp các cấp ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính. Trên cơ sở đó xác định nhiệm vụ, chủ trương, các giải pháp phù hợp, cụ thể thực hiện ngay trong phạm vi tổ chức, cơ quan, đơn vị, ngành và địa phương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, cơ hội và thách thức trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Yêu cầu:

Việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền phải được chú trọng, hiệu quả, không qua loa, hình thức.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung quán triệt, tuyên truyền

Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính.

2. Hình thức quán triệt, tuyên truyền

- Tổ chức hội nghị, các buổi sinh hoạt thường kỳ, các hoạt động tập thể của các tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp, các tổ chức quần chúng, khu dân cư. Có thể lồng ghép trong các Hội nghị của địa phương, đơn vị.

- Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng (Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Đài truyền thanh các huyện, thị, thành phố; trang thông tin điện tử của tỉnh, huyện, địa phương đơn vị...); thông qua thực hiện các phong trào, các dịp kỷ niệm và các hình thức khác

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh

- Chủ trì: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Thành phần: Báo cáo viên cấp tỉnh, Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các Đảng bộ trực thuộc, Ban Tuyên giáo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh.

- Nội dung: Triển khai và hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính.

- Thời gian: 01 buổi, dự kiến tháng 6/2021

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt cấp huyện và tương đương

- Chủ trì hội nghị: Thường trực cấp ủy

- Thành phần:

+ Đối với Đảng bộ huyện, thành phố gồm: Các đồng chí huyện, thị, thành ủy viên; trưởng phó ban, ngành, đoàn thể trực thuộc huyện, thị, thành phố; các đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, UBMTTQ, trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội xã, phường, thị trấn; báo cáo viên cấp huyện, cấp xã.

+ Đối với Đảng bộ khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Công an, Quân sự, Biên phòng, Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa, Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thành phần gồm: Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ; bí thư, phó bí thư đảng bộ cơ sở trực thuộc; trưởng, phó các đoàn thể, phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Nội dung: Triển khai và hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính

- Thời gian: 01 buổi, hoàn thành trong tháng 7/2021.

3. Hội nghị dành cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở (xã, phường, thị trấn và tương đương)

- Chủ trì hội nghị: Thường trực cấp ủy

- Thành phần: cán bộ, đảng viên ở cơ sở chưa tham gia Hội nghị do cấp trên tổ chức.

- Thời gian: 01 buổi, hoàn thành trong tháng 8/2021.

4. Báo cáo viên: Báo cáo viên cấp tỉnh, huyện; đồng chí bí thư cấp ủy.

5. Chế độ báo cáo: đề nghị ban tuyên giáo, tuyên huấn các đảng bộ trực thuộc báo cáo kết quả học tập, quán triệt (thành phần, số lớp, số đại biểu, tỷ lệ đảng viên) về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày **05/9/2021** để tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ trì, chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu, phục vụ Hội nghị báo cáo viên và định hướng tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc học tập, quán triệt Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy.

- Tăng cường hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức đăng tin, bài định hướng trên Thông tin sinh hoạt nội bộ; trang thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo...; nắm bắt tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân (*lưu ý: việc xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; tùy diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, các địa phương, đơn vị xác định thành phần tham dự các hội nghị đảm bảo quy định*); lãnh đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai học tập các nghị quyết tại địa phương, đơn vị.

Sau khi kết thúc đợt quán triệt, tuyên truyền đề nghị ban tuyên giáo, tuyên huấn các đảng bộ trực thuộc báo cáo kết quả học tập, quán triệt, tuyên truyền theo mục III.5.

3. Sở Thông tin - Truyền thông, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo tỉnh chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, tuyên truyền, báo chí, bản tin, trang thông tin, website của các ngành, địa phương tăng lượng tin, bài tuyên truyền về nghị quyết của Tỉnh ủy.

4. Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đưa tin phản ánh tình hình tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền các nghị quyết

Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

(Gửi kèm đề cương quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Lãnh đạo Ban,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các Đảng bộ trực thuộc,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu,
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh,
- Phòng LLCT-Lịch sử Đảng,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Thắng

**ĐỀ CƯƠNG QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN
NGHỊ QUYẾT 02-NQ/TU CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐÔ THỊ THÔNG MINH
GẮN VỚI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(kèm theo Hướng dẫn số 22-HD/BTGTU, ngày 15/6/2021, của Ban Tuyên
giáo Tỉnh ủy)*

Ngày 28/5/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng đề cương tuyên truyền với một số nội dung cơ bản như sau:

1. Quan điểm

- Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính. Chuyển đổi số giúp định hình tổng thể và toàn diện về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên công nghệ số; là nhu cầu tất yếu trong lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Việc sớm xác định lộ trình và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, nhất là trong một số ngành, lĩnh vực thế mạnh của tỉnh là cơ hội để phát triển và đi trước trong thu hút các nguồn lực. Cần có đổi mới tư duy về quản lý kinh tế, quản lý xã hội nhưng không chủ quan, nóng vội, duy ý chí.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chú trọng kiện toàn bộ máy, phát huy nhân lực để thúc đẩy chuyển đổi số, đô thị thông minh, gắn với cải cách hành chính trên tinh thần kế thừa và phát huy thành quả của chính quyền điện tử, là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số tại địa phương.

- Chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính đặt người dân, doanh nghiệp vào vị trí trung tâm, hướng tới xây dựng chính quyền kiến tạo phục vụ, mang lại tiện ích, hiệu quả cao nhất cho người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp và chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh và công bằng xã hội. Ưu tiên chuyển đổi số và cải cách hành chính, nhất là cải cách hành chính hành trước ở các ngành, lĩnh vực có tác động, liên quan hàng ngày tới người dân, doanh nghiệp nhằm thay đổi nhận thức nhanh, sớm mang lại hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

- Phát triển nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số nhanh hơn, giảm chi phí, tăng hiệu quả. Dữ liệu số là tài sản quan trọng, cần

được duy trì, phát triển liên tục và ngày càng hoàn thiện; bảo đảm được chia sẻ giữa các cơ quan nhà nước, minh bạch thông tin, giảm đến mức tối thiểu việc yêu cầu người dân và doanh nghiệp phải cung cấp thông tin. An toàn, an ninh mạng là thành phần xuyên suốt, không thể tách rời và bảo đảm để chuyển đổi số bền vững.

2. Mục tiêu đến năm 2025

- Bảo đảm thực hiện từ bằng đến cao hơn các chỉ tiêu chuyển đổi số đề ra trong Chương trình Chuyển đổi số quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành, ra quyết định một cách nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, kịp thời.

- Toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các thủ tục hành chính cho người dân và tổ chức. Từng bước đưa hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phát triển hạ tầng số thống nhất, đồng bộ, hiện đại và tin cậy phục vụ cho chuyển đổi số, đô thị thông minh và cải cách hành chính. Xây dựng và đưa vào vận hành, khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, Kho dữ liệu dùng chung và Hệ sinh thái dữ liệu mở của tỉnh, có kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Từng bước hoàn thành lộ trình số hóa hồ sơ, tài liệu, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành, sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Phân đầu nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu trong cả nước về mức độ chuyển đổi số theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông qua Bộ chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh.

- Từng bước triển khai và thúc đẩy kinh tế số, xã hội số trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Cơ bản hoàn thành một số nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng đô thị thông minh của tỉnh, thông minh hóa các ứng dụng trong quản lý, điều hành và các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và du khách. Gắn kết các dịch vụ đô thị thông minh với các dịch vụ chính quyền số. Từng bước chuyển quản lý đô thị từ truyền thống sang quản lý trên dữ liệu số.

3. Tầm nhìn đến năm 2030

Đến năm 2030, Bà Rịa-Vũng Tàu cơ bản hoàn thiện chuyển đổi số và hình thành mô hình đô thị thông minh; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân; kinh tế số trở thành nền tảng cốt lõi thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh mẽ và xây dựng xã hội an toàn, nhân văn, thịnh vượng.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

4.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính

- Các cấp ủy đảng, đoàn thể, chính quyền tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu, chủ động trong đề xuất các cơ chế thúc đẩy việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị, địa phương mình trên cơ sở phân cấp, phân quyền theo chức năng, quyền hạn gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Lấy kết quả thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, cơ hội và thách thức trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 950/QĐ-TTg, ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người

lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp tích cực hưởng ứng, thúc đẩy chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo hiệu quả của việc chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các hình thức thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng có hiệu quả các thành tựu của khoa học công nghệ trong phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu tiêu dùng.

4.2. Thực hiện chuyển đổi số

Nhiệm vụ chuyển đổi số phải bảo đảm các chỉ tiêu, nội dung của Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh, cải cách hành chính, trong đó tập trung vào phát triển ba trụ cột sau đây:

*** Phát triển chính quyền số**

- Đẩy nhanh việc phát triển hạ tầng số, kết nối Internet tốc độ cao và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, nhằm tạo nền tảng kỹ thuật cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin mạnh mẽ, toàn diện trong mọi lĩnh vực và trong toàn xã hội.

- Đẩy mạnh việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, phát triển phần mềm dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh, từng bước hình thành Kho dữ liệu số sẵn sàng kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin, dữ liệu trên phạm vi toàn tỉnh, tham gia phát triển Cổng dữ liệu quốc gia; xây dựng lộ trình thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của chương trình cải cách hành chính, nhằm công khai, minh bạch thông tin, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Tích hợp các dịch vụ theo hướng tập trung phục vụ người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực và trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau. Người dân và doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần để giải quyết thủ tục hành chính. Khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp khi

thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến. Triển khai các ứng dụng, nâng cao sự tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền.

- Ban hành mới hoặc áp dụng các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất, hỗ trợ đổi mới sáng tạo công nghệ.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự cơ quan chuyên trách, đầu mối về chuyển đổi số của tỉnh bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao; phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin bảo đảm công tác triển khai chuyển đổi số ở các ngành, các cấp.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, trong đó chú trọng phát triển lực lượng chuyên sâu, nòng cốt để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai chuyển đổi số; xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao.

*** Phát triển kinh tế số**

- Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử; phát triển ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động và phát triển nội dung số cho thương mại điện tử; phát triển các dịch vụ tích hợp dựa trên công nghệ tiên tiến; khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp bằng các mô hình kinh doanh thương mại điện tử mới; đưa thương mại điện tử trở thành một trong những lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số nhằm tăng hiệu quả kinh doanh, phát triển mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Đổi mới, nâng cao nhận thức, tầm nhìn và chiến lược của doanh nghiệp về chuyển đổi số; hỗ trợ phát triển các nền tảng số, áp dụng công nghệ số để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả kinh doanh, hoạt động quản lý, điều hành của doanh nghiệp. Khuyến khích người đứng đầu doanh nghiệp thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, đầu tư cho chuyển đổi số vì mục tiêu phát triển bền vững, sáng tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới, chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số, nhất là các sản phẩm công nghệ số, nội dung số, quảng cáo số; hướng đến xây dựng nhóm doanh nghiệp chủ lực về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh kết nối với mạng lưới khởi nghiệp vùng, tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, tập trung vào các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh; duy trì và phát triển việc kết nối các sản phẩm đặc

trung của tỉnh với các sàn thương mại điện tử có uy tín trong nước và quốc tế.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kỹ năng quản lý, điều hành của tổ chức, doanh nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống của lực lượng lao động trong các ngành kinh tế, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng nhằm tăng năng suất lao động, đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh.

*** Phát triển xã hội số**

- Tổ chức đào tạo ngoại ngữ, kiến thức và kỹ năng số cần thiết cho đông đảo người lao động sẵn sàng thích ứng với sự thay đổi của quá trình chuyển đổi số, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm.

- Phát triển và áp dụng các mô hình giáo dục mới đối với học sinh các cấp học và người dân. Mở rộng quy mô và ngành nghề đào tạo gắn liền với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với nhu cầu xã hội; khuyến khích liên kết đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thông tin của các cơ sở y tế; triển khai hệ thống bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe cá nhân; sử dụng rộng rãi các hệ thống hỗ trợ khám, chữa bệnh thông minh với bệnh án điện tử tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

- Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, hiện đại, hiệu quả và đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, góp phần nâng cao năng lực quản lý của các cấp chính quyền; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển tại các lĩnh vực ưu tiên như: Y tế, giáo dục, du lịch, giao thông...

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử.

- Đánh giá tác động công nghệ số đến xã hội để có giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số.

4.3. Phát triển đô thị thông minh

Xây dựng Kế hoạch, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các cơ chế, chính sách để đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả trong việc triển khai Quyết định số 950/QĐ-TTg, ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ; lồng ghép với các nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng Kiến trúc công nghệ thông tin - truyền thông phát triển Đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Xây dựng, hoàn thiện Chính quyền điện tử theo Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP, ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trên nền tảng công nghệ thông tin - truyền thông, số hóa dữ liệu, tiến tới hình thành Kho dữ liệu số của tỉnh.

- Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin - truyền thông sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh.

- Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích quản lý thông minh đối với các ngành, lĩnh vực: Giáo dục, y tế, tài nguyên, môi trường, xây dựng, du lịch, giao thông và bảo đảm an ninh trật tự./.